

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 29-3-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Nương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Võ Hoàng Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Văn T, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp Bắc Bến S, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Văn C và bà Lê Thị N (đã chết); vợ con chưa có;

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Có 03 tiền sự:

+ Tại Quyết định số 09 ngày 04/2/2021 của Chủ tịch UBND xã Thành Long, huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn T số tiền 4.750.000 đồng về hành vi “Dùng vũ lực để chống người thi hành công vụ” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện nay T chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định số 18 ngày 13/9/2021 của Công an xã Ninh Điền, huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Hiện nay T chưa nộp phạt.

+ Tại Quyết định số 05 ngày 28/01/2022 của Công an xã Hòa Hội, huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn T số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 23/02/2022 chuyển sang tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh **Võ Nguyễn T A**, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Phường Tân P, thành phố B H, tỉnh Đ N.

2. Anh **Trần Văn B**, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: Thị trấn T K, huyện T K, tỉnh H D.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Thị TH**, sinh năm 1964 (Vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Thành T, xã Thành L, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 19/02/2022, do cần tiền tiêu xài Trương Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số của mình từ hướng xã Thành Long, huyện Châu Thành đến xã Hòa Hội, huyện Châu Thành để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến Lò Gạch L S thuộc ấp Bó Lớn, xã Hòa Hội, huyện Châu Thành thì phát hiện có xe máy cày của anh Võ Nguyễn T A không người trông coi nên T vào lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 100, 12V-100Ah trên xe máy cày rồi chở đến vừa ve chai của bà Nguyễn Thị TH, ngụ: ấp Thành Trung, xã Thành Long, huyện Châu Thành bán được số tiền 430.000 đồng. Bị cáo T dùng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Đến 00 giờ ngày 20/02/2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số của mình chạy đến công trình kênh nổi thuộc: ấp Bó Lớn, xã Hòa Hội, huyện Châu Thành thì phát hiện có xe lu của anh Trần Văn B, T vào lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu SCB, loại N150, 12V-150Ah trên xe Lu xong. Trên đường T chở bình ắc quy đi bán thì bị người dân phát hiện bắt giữ giao cho Công an xã Hòa Hội xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 09/KL-HĐĐG ngày 03/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: 01 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 100, 12V-100Ah trị giá

350.000 đồng và 01 01 bình ắc quy nhãn hiệu SCB, loại N150, 12V-150Ah trị giá 400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Đã trả lại tài sản cho các bị hại xong.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh B, anh TA đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị TH chủ động giao nộp cơ quan Công an 01 bình ắc quy và không yêu cầu bồi thường.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/CT-VKSCT ngày 14 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Về bồi thường thiệt hại: Xử lý theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: 15 giờ 30 phút ngày 19/02/2022, do cần tiền tiêu xài Trương Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số của mình đến Lò Gạch Lâm Sơn thuộc ấp Bó Lớn, xã Hòa Hội, huyện Châu Thành lấy trộm 1 bình ắc quy nhãn hiệu GS, loại 100, 12V-100Ah trên xe máy cày của anh Võ Nguyễn T A. Đến 00 giờ ngày 20/02/2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số của mình chạy đến công trình kênh nội thuộc: ấp Bó Lớn, xã Hòa Hội, huyện Châu Thành lấy trộm 01 bình ắc quy nhãn hiệu SCB, loại N150, 12V-150Ah trên xe lu của anh Trần Văn B. Tổng giá trị tài sản bị cáo Trương Văn T lấy trộm là 750.000 đồng là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên tại Quyết định số 05 ngày 28/01/2022 của Công an xã Hòa Hội, huyện Châu Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với Trương Văn T số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đây là tiền sự mà bị cáo bị xử phạt còn trong thời hạn 06 tháng, ngoài ra còn những tiền sự khác, nên hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Do đó cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội quả tang, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần xét xử theo thủ tục rút gọn.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo Trương Văn T có nhân thân xấu, có 03 tiền sự chưa chấp hành nộp phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại Võ Nguyễn T A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị hại Trần Văn B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị TH không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô của bị cáo Trương Văn T dùng vào việc phạm tội.

Xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số; Số khung: RLGMC11KHCH00290. Số máy: VMVDAD-H002905.

Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2022.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị hại Võ Nguyễn T A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận bị hại Trần Văn B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị TH không yêu cầu bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô của bị cáo Trương Văn T: Xe mô tô nhãn hiệu SYM, không biển số; Số khung: RLGMC11KHCH00290. Số máy: VMVDAD-H002905.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương